



ĐỊNH HƯỚNG KIỂM TOÁN NỘI BỘ TRÊN CƠ SỞ RỦI RO TẠI NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM

 ThS. Lê Quốc Nghị *

1. Bối cảnh và mục tiêu

Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) là một tổ chức “đặc thù” vừa là cơ quan ngang bộ trực thuộc Chính phủ, thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về tiền tệ, tín dụng và hoạt động ngân hàng, vừa là Ngân hàng Trung ương của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam, xây dựng và thực hiện chính sách tiền tệ quốc gia bảo đảm ổn định giá trị đồng tiền Việt Nam, kiểm soát lạm phát, góp phần vào ổn định kinh tế vĩ mô, phục vụ mục tiêu tăng trưởng kinh tế do Quốc hội và Chính phủ đề ra. Ngoài ra, để thực hiện đúng chức năng của mình, NHNN còn được giao quản lý một khối lượng lớn tài sản, tiền bạc (nội tệ, ngoại tệ, vàng...) của quốc gia.

Với vai trò rất quan trọng trong nền kinh tế, hoạt động của NHNN có tác động trực tiếp tới sự ổn định trong điều hành vĩ

mô, cũng như hoạt động vĩ mô và “sức khỏe” của các doanh nghiệp trong nền kinh tế.

Cũng giống như các định chế tài chính khác, hoạt động của NHNN luôn tiềm ẩn nhiều yếu tố rủi ro. Từ những rủi ro có tính chất phi tài chính như rủi ro trong việc ban hành cơ chế chính sách, rủi ro chính trị, đến các rủi ro liên quan trực tiếp đến tài sản, tài chính như: rủi ro tín dụng, rủi ro lãi suất, rủi ro thanh khoản, rủi ro tỷ giá, rủi ro đạo đức,... Vì vậy, việc xây dựng một hệ thống kiểm soát nội bộ (KSNB) có hiệu quả, trong đó bộ máy kiểm toán nội bộ (KTNB) có khả năng phát hiện, ngăn ngừa hạn chế tối đa rủi ro có thể xảy ra trong các hoạt động của NHNN là một việc làm hết sức cần thiết.

Năm 1990, lần đầu tiên NHNN thành lập một tổ chức riêng thực hiện chức năng KTNB trong hệ thống NHNN (Vụ Tổng kiểm soát). Qua thực tiễn hoạt động,

để từng bước phù hợp với bản chất KTNB theo thông lệ quốc tế, năm 2008, Vụ Tổng kiểm soát chính thức đổi tên thành Vụ KTNB, kiện toàn bộ máy, nghiên cứu chuyển đổi phương thức hoạt động phù hợp với yêu cầu của Quỹ Tiền tệ quốc tế (IMF), tiếp cận dần với mô hình của Ngân hàng Trung ương các nước và yêu cầu chuẩn mực KTNB do Viện các Kiểm toán viên nội bộ quốc tế (IIA) ban hành.

Tuy nhiên, trên thực tế nhiều năm qua, công tác KTNB NHNN chủ yếu được áp dụng theo phương pháp kiểm tra, giám sát truyền thống, kiểm toán đánh giá tính tuân thủ theo chiều rộng đối với toàn bộ hoạt động của một đơn vị Vụ, Cục... mà chưa gắn với việc đi sâu phân tích, đánh giá các yếu tố rủi ro theo đặc điểm, tính chất, chiều sâu từng chuỗi nghiệp vụ. Điều này dẫn đến những hạn chế nhất định trong việc nâng cao chất lượng kiểm toán, khả năng tư vấn, phòng ngừa rủi ro của KTNB. Hơn nữa, trong bối cảnh hiện nay, NHNN cũng chưa có được một chương trình quản lý rủi ro hoàn chỉnh, có tính hệ thống về cơ cấu bộ máy và qui trình quản lý rủi ro.

Để KTNB thực sự hiệu quả, giảm thiểu ảnh hưởng của các rủi ro đối với hoạt động nghiệp vụ của NHNN, KTNB NHNN cần được tổ chức và thực hiện phù hợp, thể hiện được vai trò quan trọng trong việc đánh giá các qui trình kiểm soát và quản lý rủi ro trong hoạt động nghiệp vụ của NHNN.

Trong phạm vi bài viết này, tác giả xin được đưa ra một số quan điểm tiếp cận về phương pháp

* Vụ trưởng Vụ Kiểm toán nội bộ NHNN

KTNB trên cơ sở rủi ro. Đây là phương pháp tiếp cận đang được KTNB các Ngân hàng Trung ương trên thế giới sử dụng rộng rãi hiện nay.

2. Rủi ro và KTNB trên cơ sở rủi ro

Theo Viện Kiểm toán viên nội bộ quốc tế (IIA), rủi ro là khả năng xảy ra những sự kiện có tác động tới việc có thể không thực hiện được các mục tiêu đã đặt ra, gây ra những tổn thất về tài chính hoặc ảnh hưởng đến hình ảnh, uy tín của tổ chức (ở đây là NHNN).

Về bản chất, rủi ro có thể tồn tại ở hầu hết các lĩnh vực công tác, các hoạt động nghiệp vụ của NHNN với các mức độ gây thiệt hại và xác suất xảy ra khác nhau; đặc biệt khi NHNN có sự thay đổi về mô hình tổ chức, chức năng, nhiệm vụ, thay đổi về công nghệ hoặc qui trình nghiệp vụ... thì tính chất của các rủi ro cũng thay đổi theo.

Vì vậy, việc nâng cao ý thức về quản trị rủi ro là hết sức quan trọng, đòi hỏi trong quá trình quản lý, điều hành hoạt động ngân hàng phải luôn luôn có sự quan tâm, cân đối thận trọng giữa mức độ kiểm soát rủi ro và lường trước những thiệt hại có thể xảy ra. Đặc biệt phải thường xuyên nhận định, phân tích, đánh giá về tác động của những rủi ro đối với việc đạt được các mục tiêu của NHNN, từ đó xây dựng một hệ thống kiểm soát có hiệu quả để hạn chế, giảm thiểu rủi ro.

Có nhiều tiêu chí phân loại rủi ro tùy theo tính chất của các hoạt động nghiệp vụ, nhưng thông thường đối với hoạt động Ngân hàng Trung ương, người ta chia

thành 2 loại rủi ro chính gồm: Rủi ro thị trường và rủi ro phi thị trường. Rủi ro thị trường là các rủi ro liên quan đến các yếu tố thị trường chi phối như: rủi ro trong hoạt động tín dụng, rủi ro mất vốn do giá cả, tỷ giá, lãi suất thị trường biến động, rủi ro thanh khoản... Rủi ro phi thị trường là các rủi ro do các sự kiện bên ngoài gây ra như: chiến tranh, thảm họa thiên nhiên, các vấn đề thay đổi về thể chế chính trị, cơ sở pháp lý... tất cả các rủi ro đó đều dẫn tới rủi ro uy tín, hình ảnh của Ngân hàng Trung ương bị ảnh hưởng.

Nguồn gốc của các rủi ro có thể do chủ ý của con người gây nên (gian lận, trộm cắp, cố tình làm sai qui trình, qui tắc để phục vụ mục đích cá nhân...); có thể do các lỗi không cố ý (hạn chế năng lực, kỹ năng nghiệp vụ kém, do thiết kế hệ thống bị lỗi, chính sách không phù hợp, các sự kiện thiên tai, thảm họa bất khả kháng, sự xâm nhập bất hợp pháp từ bên ngoài khác...).

Kiểm toán trên cơ sở định hướng rủi ro đòi hỏi KTNB phải xuất phát từ khả năng nhận biết về rủi ro, từ đó phân tích, đánh giá mức độ rủi ro trong các hoạt động nghiệp vụ của ngân hàng, đồng thời xem xét tính hiệu quả và tính hiệu lực của hệ thống KSNB để xây dựng kế hoạch kiểm toán và lựa chọn các cách thức, thủ tục kiểm toán phù hợp nhằm kiểm soát, xử lý giảm thiểu, hạn chế tối đa các rủi ro có thể xảy ra tác động tới việc thực hiện mục tiêu của ngân hàng đã đặt ra.

Cách thức thực hiện KTNB định hướng rủi ro có thể khác nhau phụ thuộc vào mức độ phát

triển của qui trình quản lý rủi ro của ngân hàng. Trong điều kiện ngân hàng chưa có qui trình quản trị rủi ro đầy đủ, KTNB có thể tự mình xây dựng mô hình và qui trình tổ chức đánh giá rủi ro để làm cơ sở xây dựng kế hoạch kiểm toán và xác định các thủ tục kiểm toán cần thiết.

Khi thực hiện đánh giá rủi ro, KTNB có thể sử dụng các công cụ như ma trận rủi ro, mô hình chấm điểm rủi ro cho các đối tượng kiểm toán theo hai tiêu chí: khả năng xảy ra rủi ro và tác động của rủi ro đến hoạt động của đơn vị. Kết quả đánh giá rủi ro được xếp hạng theo thứ tự rủi ro từ cao đến thấp hoặc theo thang điểm thể hiện mức độ rủi ro. Trong đó, những hoạt động được coi là có rủi ro cao sẽ được ưu tiên kiểm toán trước, tần suất kiểm toán thường xuyên hơn các hoạt động có rủi ro thấp, tập trung nhiều nguồn lực và thời gian hơn để thực hiện kiểm toán. Quá trình tổ chức thực hiện kế hoạch phải cập nhật, điều chỉnh phù hợp với các diễn biến cụ thể đối với từng hoạt động của đơn vị và các rủi ro đi kèm.

3. Ưu thế của KTNB trên cơ sở rủi ro

Trong điều kiện hoạt động ngân hàng ngày càng phát triển mạnh mẽ các hoạt động, dịch vụ, việc ứng dụng công nghệ, sự hạn chế nguồn lực con người, tài chính và yêu cầu nâng cao hiệu quả KTNB, việc chuyển từ phương pháp KTNB tuân thủ sang phương pháp kiểm toán trên cơ sở rủi ro có nhiều ưu thế:

Một là, với việc phải chủ động nhận diện, đánh giá rủi ro, yêu cầu kiểm toán viên sẽ phải tự tìm

hiểu nắm bắt sâu các qui định, qui trình nghiệp vụ cũng như hiểu biết cận kề về đối tượng được kiểm toán. Đây là yếu tố quan trọng giúp kiểm toán viên nội bộ nâng cao nhận thức, kỹ năng chuyên môn thực hiện nhiệm vụ hiệu quả.

Hai là, phát huy triệt để vai trò của KTNB, kiểm toán viên với tư cách là một sự trợ giúp, tư vấn cho các đơn vị nhận biết, kiểm soát rủi ro trong hoạt động, tổ chức thực hiện hoàn thành mục tiêu của mình với yêu cầu an toàn và hiệu quả.

Ba là, tính hiệu quả của công tác KTNB được nâng lên do các nguồn lực KTNB được phân bổ một cách hợp lý, đồng thời giúp tăng hiệu quả các hoạt động của NHNN do các rủi ro tiềm tàng được kiểm soát một cách hợp lý, tiết kiệm chi phí, nguồn lực cho ngân hàng trong việc kiểm soát rủi ro.

Bốn là, nâng cao nhận thức của các cấp quản lý NHNN trong việc quản trị rủi ro, bảo đảm các hoạt động nghiệp vụ chặt chẽ, khoa học, quan tâm đến các biện pháp kiểm soát rủi ro hợp lý, hạn chế tối đa những sai sót không đáng có trong quá trình tổ chức thực hiện mục tiêu.

4. Một số đề xuất, kiến nghị

Để việc chuyển đổi phương pháp thực hiện KTNB NHNN trên cơ sở định hướng rủi ro cần nghiên cứu triển khai một số nội dung cơ bản sau:

Thứ nhất, cần có chiến lược nâng cao nhận thức về rủi ro và vai trò của công tác quản trị rủi ro trong hoạt động của NHNN. Tổ chức các hoạt động truyền thông, hội thảo, đào tạo về rủi ro;

ý thức, trách nhiệm của các cấp quản lý NHNN trong việc nhận biết và có biện pháp giám sát rủi ro trong hoạt động của đơn vị. Đặc biệt là quan tâm triển khai thực hiện nghiêm túc các qui định về kiểm soát, KTNB nhằm đạt được các mục tiêu đã đề ra trên cơ sở phân phối, sử dụng tối ưu các nguồn lực hiện có, bảo đảm an toàn tài sản được giao quản lý, nâng cao tính chính xác và kịp thời của những thông tin tài chính và thông tin hoạt động, đồng thời tuân thủ chính sách, pháp luật của Nhà nước trong quá trình thực hiện mục tiêu của từng đơn vị nói riêng và mục tiêu, chiến lược phát triển của NHNN nói chung.

Thứ hai, tổ chức xây dựng và triển khai thực hiện đề án nâng cao chất lượng của hệ thống KSNB, KTNB NHNN, trong đó chú trọng nội dung, phương pháp, cách thức thực hiện KTNB trên cơ sở định hướng rủi ro. Xây dựng cơ sở pháp lý cho việc phân tích, đánh giá rủi ro cho từng đơn vị nghiệp vụ và khung quản trị rủi ro cho toàn hệ thống NHNN như: xác định các loại rủi ro; đánh giá mức độ rủi ro; mục tiêu và trách nhiệm giải trình của lãnh đạo, quản lý đơn vị đối với rủi ro tiềm tàng; hoàn chỉnh các cấp độ quản trị rủi ro; qui trình quản trị rủi ro; các công cụ và cách thức đánh giá, kiểm soát rủi ro...

Thứ ba, phát huy vai trò, trách nhiệm trong việc triển khai nhiệm vụ phân tích, đánh giá rủi ro của Vụ KTNB NHNN phục vụ cho việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm toán hàng năm bảo đảm có trọng tâm, trọng điểm, hạn chế tối đa

các rủi ro có ảnh hưởng lớn. Ban hành cơ chế qui định nhiệm vụ và trách nhiệm phối hợp chặt chẽ giữa Vụ KTNB và lãnh đạo các đơn vị nghiệp vụ trong việc nhận định, đánh giá và kiểm soát rủi ro hoạt động của các đơn vị.

Thứ tư, cần nghiên cứu mô hình tổ chức xây dựng qui trình quản trị rủi ro tại NHNN. Trước mắt, có thể thành lập Phòng phân tích, đánh giá rủi ro thuộc Vụ KTNB để thực hiện việc phân tích, đánh giá rủi ro đối với các hoạt động nghiệp vụ cũng như đối với từng đơn vị NHNN phục vụ cho việc xây dựng kế hoạch kiểm toán. Mục tiêu trong vòng 3 năm tới, hình thành được mô hình đánh giá rủi ro dựa trên 2 tiêu chí: mức độ ảnh hưởng của rủi ro và tần suất xuất hiện rủi ro; xây dựng hồ sơ, cơ chế, qui trình nghiệp vụ của đơn vị làm cơ sở theo dõi đánh giá, giám sát rủi ro, từ đó tham mưu ban hành tiêu chuẩn đánh giá, thiết lập công thức tổng hợp rủi ro... Về lâu dài, có thể nghiên cứu xây dựng qui trình quản trị rủi ro theo thông lệ quốc tế với việc hình thành Vụ Quản trị rủi ro khi điều kiện cho phép để có thể nhận diện rủi ro, đánh giá, đo lường mức độ rủi ro, có biện pháp ứng phó, giám sát giảm thiểu rủi ro.

Thứ năm, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ tin học trong hoạt động kiểm soát, KTNB, nâng cấp hoàn thiện phần mềm KTNB (TeamMate), sử dụng, khai thác có hiệu quả thông tin, số liệu hoạt động ngân hàng thông qua hệ thống thông tin quản lý ngân hàng phục vụ có hiệu quả cho công tác phân tích, đánh giá rủi ro và định hướng nội dung KTNB. ■